

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ KIỂM ĐỊNH TIC VIỆT NAM**



# **HỒ SƠ NĂNG LỰC**

**AN TOÀN LÀ NỀN TẢNG  
HẠNH PHÚC LÀ ĐÍCH ĐẾN**

**Trụ sở chính: Số 06 Ngô Tử Hạ, P. An Khê, TP. Đà Nẵng  
Văn phòng: Số 75 Hồ Tùng Mậu, P. Hòa Khánh, TP. Đà Nẵng  
Hotline: 0587.781.781      Web: [kiemdinhtic.vn](http://kiemdinhtic.vn)**

**MỤC LỤC**

|    |                          |    |
|----|--------------------------|----|
| 1. | LỜI MỞ ĐẦU.....          | 1  |
| 2. | THÔNG TIN CÔNG TY .....  | 2  |
| 3. | SƠ ĐỒ TỔ CHỨC.....       | 3  |
| 4. | LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG ..... | 4  |
| 5. | NĂNG LỰC .....           | 13 |



## 1. LỜI MỞ ĐẦU

Trong bối cảnh công nghiệp phát triển nhanh và không ngừng phát triển ngày nay, tầm quan trọng của các biện pháp an toàn chủ động là không thể phủ nhận. Từ việc đảm bảo tính toàn vẹn, ổn định, chính xác của thiết bị, cấu trúc của cơ sở hạ tầng quan trọng đến bảo vệ sức khỏe của người lao động, dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, kiểm định thiết bị đo lường và kiểm tra không phá hủy của chúng tôi sẽ mang đến cho Quý khách hàng sự **"An toàn là nền tảng - Hạnh phúc là đích đến"**

Thông qua quy trình kiểm tra kỹ thuật an toàn nghiêm ngặt và kiểm định/hiệu chuẩn thiết bị đo lường chúng tôi cung cấp những hiểu biết vô giá về các mối nguy hiểm và lỗ hổng tiềm ẩn, giúp các tổ chức có thể giảm thiểu rủi ro và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động. Khả năng kiểm tra không phá hủy của chúng tôi cung cấp một phương pháp có độ chính xác cao để đánh giá tính toàn vẹn của vật liệu và linh kiện, cho phép can thiệp kịp thời để bảo trì và ngăn ngừa những hư hỏng nghiêm trọng.

Tại **Công ty Cổ phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam (TIC VIỆT NAM)**, chúng tôi hiểu rằng việc theo đuổi sự xuất sắc về an toàn và đo lường là một hành trình liên tục - một hành trình đòi hỏi sự cống hiến, đổi mới và hợp tác không ngừng. Với thành tích và kinh nghiệm của đội ngũ kỹ sư đã được chứng minh về việc mang lại kết quả vượt trội và cam kết kiên định của chúng tôi trong việc vượt quá mong đợi của khách hàng, chúng tôi sẵn sàng trở thành đối tác đáng tin cậy của Quý khách trong việc giải quyết sự phức tạp của an toàn lao động, sự chính xác của thiết bị đo lường và quản lý rủi ro.

Cùng với nhau, chúng ta hãy tiến tới một tương lai an toàn làm nền tảng, chính xác không chỉ là ưu tiên hàng đầu mà còn là giá trị cốt lõi đã ăn sâu vào cơ cấu của mọi tổ chức.

Chào mừng quý khách đến với **Công ty Cổ phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam (TIC VIỆT NAM)**, nơi an toàn, chính xác là niềm đam mê và sự xuất sắc là tiêu chuẩn của chúng tôi.



## **2. THÔNG TIN CÔNG TY**

### **2.1. Tên công ty:**

Tên công ty bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ KIỂM ĐỊNH TIC VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng Anh: TIC VIET NAM TRAINING AND INSPECTION JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt: TIC VIET NAM

### **2.2. Địa chỉ trụ sở chính:**

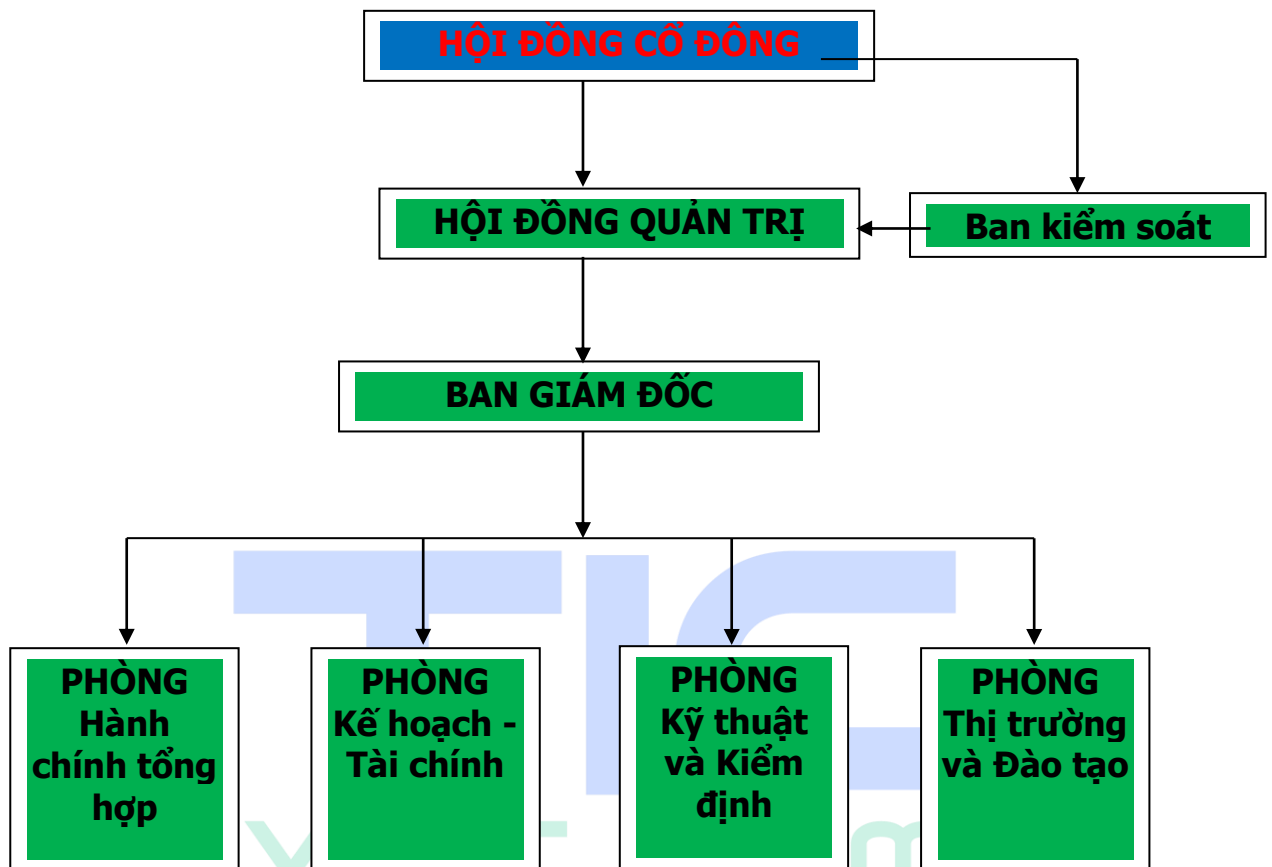
- Số 06 Ngô Tử Hạ, phường An Khê, thành phố Đà Nẵng
- Điện thoại: 0587. 781.781
- Web: [kiemdinhtic.vn](http://kiemdinhtic.vn) Email: [kiemdinhtic@gmail.com](mailto:kiemdinhtic@gmail.com)

### **2.3. Mã số thuế: 0402250070**



*Trụ sở chính: Số 06 Ngô Tử Hạ, phường An Khê, thành phố Đà Nẵng  
Văn phòng: Số 75 Hồ Tùng Mậu, phường Hòa Khánh, thành phố Đà Nẵng  
Hotline: 0587.781.781 Web: [kiemdinhtic.vn](http://kiemdinhtic.vn) Email: [kiemdinhtic@gmail.com](mailto:kiemdinhtic@gmail.com)*

### 3. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

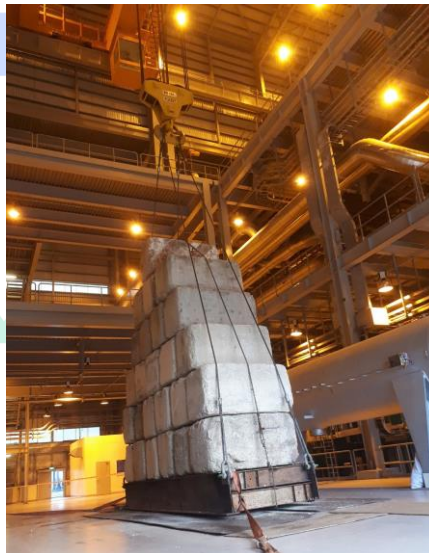


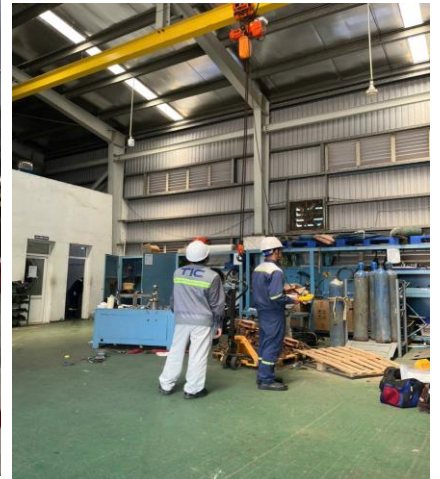
## **4. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG**

### **4.1. Kiểm định kỹ thuật an toàn**

Kiểm định kỹ thuật an toàn các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, gồm:

1. Nồi hơi; nồi đun nước nóng.
2. Nồi gia nhiệt dầu.
3. Hệ thống đường ống dẫn hơi nước, nước nóng.
4. Bình chịu áp lực.
5. Bể (xi téc) và thùng dùng để chứa, chuyên chở khí hóa lỏng.
6. Hệ thống cung cấp, hệ thống điều chế, hệ thống nạp khí nén, khí hóa lỏng, khí hòa tan.
7. Hệ thống đường ống dẫn khí đốt cố định; hệ thống đường ống dẫn khí y tế; hệ thống dẫn khí nén, khí hóa lỏng, khí hòa tan.
8. Hệ thống lạnh.
9. Cầu trục.
10. Cầu trục.
11. Cổng trục, bán cổng trục.
12. Pa lăng điện; pa lăng kéo tay có tải trọng từ 1 tấn trở lên.
13. Tời điện dùng để nâng tải, kéo tải theo phương nghiêng; bàn nâng; sàn nâng; sàn nâng dùng để nâng người; tời nâng người làm việc trên cao.
14. Tời tay có tải trọng nâng từ 1.000 kg trở lên.
15. Xe nâng hàng dùng động cơ có tải trọng nâng từ 1.000 kg trở lên.
16. Xe nâng người: Xe nâng người tự hành, xe nâng người sử dụng cơ cấu truyền động thủy lực, xích truyền động bằng tay nâng người lên cao quá 2m.
17. Thang máy các loại.
18. Thang cuốn; băng tải chở người.







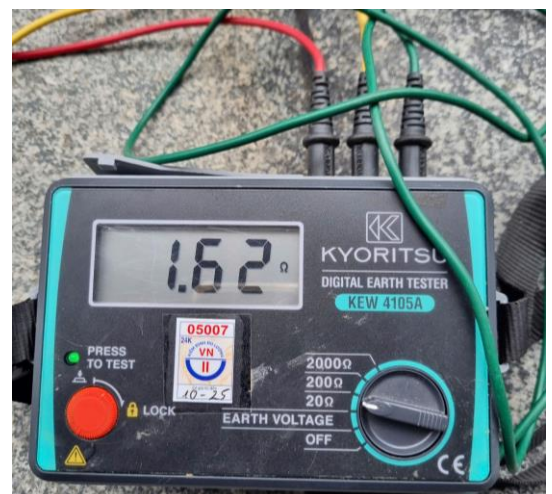
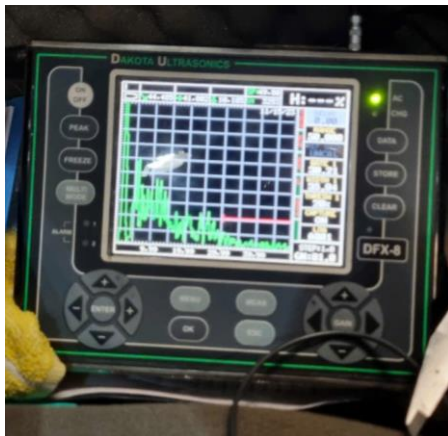
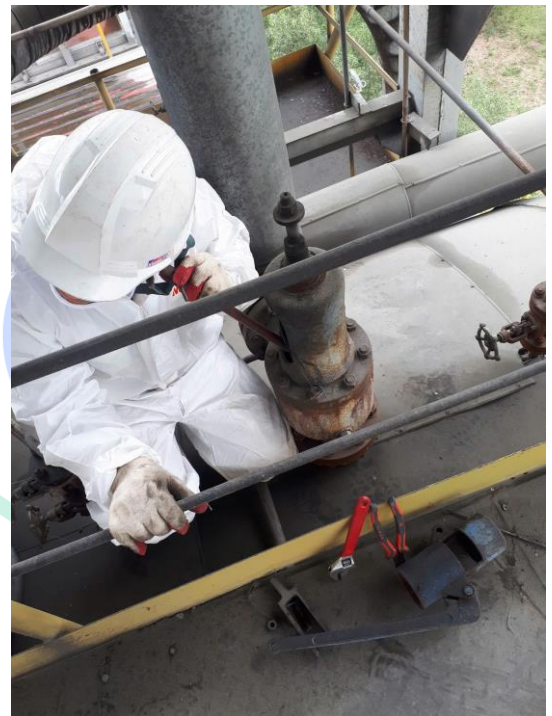
#### 4.2. Kiểm định/hiệu chuẩn/thử nghiệm phương tiện đo lường

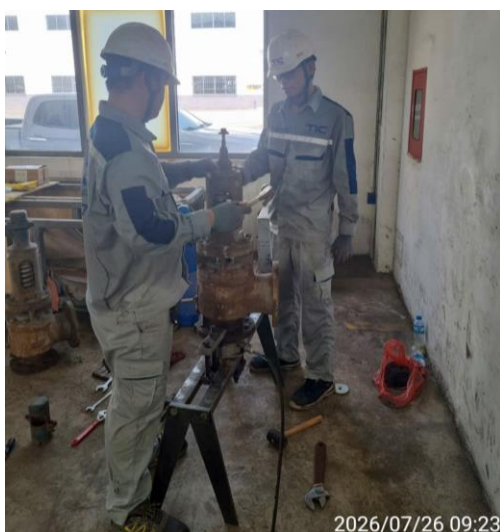
1. Kiểm định/hiệu chuẩn/thử nghiệm các phương tiện đo thuộc nhóm 1 theo Luật đo lường.
2. Kiểm định phương tiện đo nhóm 2 theo Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN, Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN và Thông tư số 03/2024/TT-BKHCN.



#### 4.3. Kiểm tra thử nghiệm an toàn và kiểm tra không phá hủy

1. Kiểm tra không phá hủy: Siêu âm kiểm tra ((Ultrasonic test – UT); Kiểm tra bằng chất lỏng thẩm thấu (Penetrant test – PT); Kiểm tra bằng bột từ (Magnetic particle test – MT)
2. Thử nghiệm áp suất các thiết bị chịu áp lực.
3. Thử nghiệm tải trọng các thiết bị nâng chuyển, cáp, xích, giàn giáo xây dựng, kệ hàng, sàn biểu diễn...
4. Kiểm tra điện trở nối đất bảo vệ hệ thống chống sét; nối đất bảo vệ an toàn thiết bị; cách điện...
5. Kiểm định, hiệu chuẩn van an toàn, rơ le áp suất.





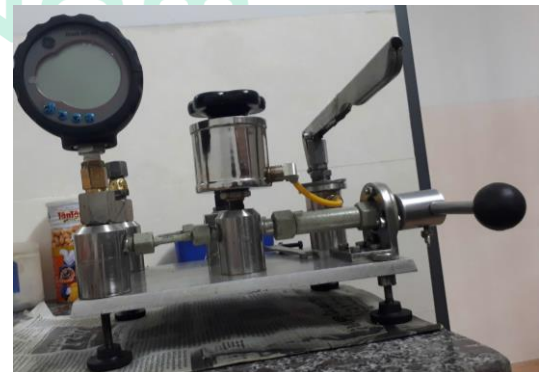
#### 4.4. Tư vấn hỗ trợ an toàn

1. Tư vấn an toàn, vệ sinh lao động.
2. Giám sát an toàn lao động.
3. Thẩm định thiết kế, giám sát quá trình chế tạo và lắp đặt thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.
4. Lập hồ sơ kỹ thuật thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.



**4.5. Thi công, chế tạo**

1. Thiết kế, chế tạo, lắp đặt, bảo trì bảo dưỡng thiết bị nâng (cầu trục, thang máy, thang nâng hàng, tời nâng hàng...)
2. Thiết kế, chế tạo, lắp đặt, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị áp lực (Nồi hơi, hệ thống lạnh, bình chịu áp lực....)
3. Cung cấp thiết bị an toàn và dụng cụ đo kiểm (van an toàn, áp kế...)
4. Gia công chế tạo các sản phẩm cơ khí khác.....



## **5. NĂNG LỰC**

### **5.1. Con người:**

**TIC VIỆT NAM** là đơn vị hội tụ đội ngũ kiểm định viên, kỹ thuật viên có chuyên môn kỹ thuật cao ở nhiều lĩnh vực, đã trải qua nhiều năm kinh nghiệm, công tác trong nhiều lĩnh vực như: Kiểm định kỹ thuật an toàn; giảng dạy tại các trường Đại học, Cao đẳng, dạy nghề; thử nghiệm không phá hủy NDT; thử nghiệm tính chất cơ lý vật liệu xây dựng,...; đặc biệt có kinh nghiệm trong quá trình thiết kế, chế tạo, lắp đặt, sửa chữa, vận hành thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.



- **ĐÀO THANH PHƯƠNG:**
  - + Kỹ sư Cơ khí
  - + Kiểm định viên
  - + Trên 20 năm kinh nghiệm

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI  
CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số biên: 362/KĐ-ĐTĐĐT

Họ và tên: Đào Thanh Phương Ngày sinh: 01/7/1979

Địa chỉ: Tổ 08, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

Số CMND: 04907901585 Ngày cấp: 22/12/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Điện thoại: 0911.531.777 Email: phuongcnd@gmail.com

Phạm vi máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tại Mục 1 Phụ lục II Nghị định số 44/2016/NĐ-CP được thực hiện kiểm định:

| STT | Danh mục kiểm định                                                                               | Ghi chú                                                                                                                                                                                                        |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Nồi hơi và thiết bị chịu áp lực (Các đối tượng có số thứ tự 1, 2, 4, 5)                          | Kiểm định viên chỉ thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội được cấp tài năng chỉ cấp |
| 2   | Hệ thống các thiết bị chịu áp lực (Các đối tượng có số thứ tự 3, 7, 8, 9)                        |                                                                                                                                                                                                                |
| 3   | Thiết bị nâng các loại (Các đối tượng có số thứ tự từ 10 đến 12, 14, từ 16 đến 19)               |                                                                                                                                                                                                                |
| 4   | Thang máy, thang cuốn, băng tải chở người, máy vận thăng (Các đối tượng có số thứ tự 20, 21, 22) |                                                                                                                                                                                                                |

Ngày hết hạn: 31/12/2025  
Cấp lần thứ: 03

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2023

CỤC TRƯỞNG  
CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG

Hà Tấn Thắng

ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA  
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO

**GIẤY CHỨNG NHẬN**

Ông: **ĐÀO THANH PHƯƠNG** Sinh ngày: 01/07/1979

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ KIỂM ĐỊNH TIC VIỆT NAM

Đã tham dự và hoàn thành khóa đào tạo

**HIỆU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN ĐO ÁP SUẤT**

Từ ngày 03 đến ngày 09 tháng 11 năm 2025, tại TP. Hồ Chí Minh

Số: 3302/22625/QTC-TĐĐT

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2025

GIÁM ĐỐC

Lê Minh Tâm

MEOS  
VIỆT NAM

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
CERTIFICATE

Cấp cho  
This is to certify that

Ông Đào Thanh Phương Năm sinh: 1979

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ KIỂM ĐỊNH TIC VIỆT NAM

Đã tham dự và hoàn thành khóa đào tạo  
Has successfully completed training course

PHƯƠNG PHÁP ĐO ĐIỆN TRỞ TIẾP ĐỊA, ĐIỆN TRỞ CÁCH ĐIỆN  
PHƯƠNG PHÁP ĐO - THỬ NGHIỆM VAN AN TOÀN, VAN THỐ

Từ ngày 12 đến ngày 14 tháng 12 năm 2025 tại Đà Nẵng  
Organized in Da Nang, from 12<sup>th</sup> to 14<sup>th</sup> November, 2025

Đơn vị tổ chức  
CÔNG TY CỔ PHẦN MEES VIỆT NAM

TỔNG GIÁM ĐỐC  
CHIEF Executive Officer  
MEES  
VIỆT NAM

TỔNG GIÁM ĐỐC  
Bùi Văn Sơn

Số/Na: TT.001/2025/BT-TTC

BỘ XÂY DỰNG  
CỤC ĐĂNG KÝ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN**

HOÀN THÀNH KHÓA HUẤN LUYỆN, BỒI DƯỠNG LÝ THUYẾT NGHIỆP VỤ KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ XÉP DỖ, THIẾT BỊ ÁP LỰC

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐĂNG KÝ VIỆT NAM CHỨNG NHẬN

Ông (bà): **Đào Thanh Phương**

Ngày, tháng, năm sinh: **1/7/1979**

Nơi sinh: **Quảng Nam**

Đơn vị công tác: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VIỆT NAM-CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG**

Đã hoàn thành:

CHƯƠNG TRÌNH TẬP HUẤN LÝ THUYẾT NGHIỆP VỤ KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ XÉP DỖ, THIẾT BỊ ÁP LỰC TRONG LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI KHÓA 1/2025

Đơn vị tổ chức: **Trung tâm Chuyển đổi số, dữ liệu phương tiện Quốc gia và Tập huấn nghiệp vụ - Cục Đăng kiểm Việt Nam**

Địa điểm: **Thành phố Hà Nội**

Thời gian: **Từ ngày 27 đến 28 tháng 3 năm 2025**

Kết quả: **ĐẠT**

Số giấy chứng nhận: **104/2025-DTTC**

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2025

TU, CỤC TRƯỞNG  
KT, GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM CHUYỂN ĐỔI SỐ, DỮ LIỆU PHƯƠNG TIỆN QUỐC GIA VÀ TẬP HUẤN NGHIỆP VỤ

CỤC ĐĂNG KÝ VIỆT NAM

Phạm Hồng Sơn

BA 0002153

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**THẺ KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐO LƯỜNG**

Số hiệu: 0126-48

Họ và tên: **Đào Thanh Phương**

Năm sinh: **1979**

Tổ chức kiểm định: **Công ty Cổ phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam**

KT. GIÁM ĐỐC  
CÔNG NGHỆ KIỂM ĐỊNH

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thầy Trình

**TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐO LƯỜNG**

- Thực hiện kiểm định phương tiện đo theo phân công của người đứng đầu tổ chức kiểm định được chỉ định và phù hợp với lĩnh vực hoạt động được chứng nhận.
- Tuân thủ đúng trình tự quy định tại quy trình kiểm định. Không chịu sự can thiệp dưới mọi hình thức đối với việc thực hiện và kết quả hoạt động kiểm định.
- Khi phát hiện hành vi có dấu hiệu vi phạm quy định của pháp luật về đo lường phải báo ngay với người đứng đầu tổ chức được chỉ định để phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.
- Đeo thẻ kiểm định viên đo lường khi thực hiện kiểm định phương tiện đo.
- Không được dùng thẻ kiểm định viên đo lường vào mục đích khác.
- Nộp lại thẻ kiểm định viên đo lường cho tổ chức kiểm định được chỉ định khi không còn được giao tham gia thực hiện kiểm định.

**- HUỖNH BÁ SAM MƠ:**

- + Kỹ sư Cơ khí Giao thông
- + Kiểm định viên
- + Trên 10 năm kinh nghiệm

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI  
CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN**  
Số hiệu: 1217/KĐV-LDTBXH

Họ và tên: Huỳnh Bá Sam Mơ Ngày sinh: 22/12/1998  
Địa chỉ: Xã Bình Định Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.  
Số CCCD: 066098002564 Ngày cấp: 25/10/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

Điện thoại: 0987.443.830 Email: huyanhbasam98@gmail.com

Phạm vi máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tại Mục I Phụ lục Ib Nghị định số 44/2016/NĐ-CP được thực hiện kiểm định:

| STT | Đối tượng kiểm định<br>(theo Danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động quy định tại Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH) | Ghi chú                                                                                                                                                                                                          |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Nồi hơi và thiết bị chịu áp lực<br>(Các đối tượng có số thứ tự 1, 2, 4, 5)                                                                          | Kiểm định viên chỉ thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội được cấp tại chứng chỉ này. |
| 2   | Hệ thống các thiết bị chịu áp lực<br>(Các đối tượng có số thứ tự 3, 7, 8, 9)                                                                        |                                                                                                                                                                                                                  |
| 3   | Thiết bị nâng các loại<br>(Các đối tượng có số thứ tự từ 10 đến 12, 14, từ 16 đến 19)                                                               |                                                                                                                                                                                                                  |
| 4   | Thang máy, thang cuốn, băng tải chở người, máy vận thăng<br>(Các đối tượng có số thứ tự 20, 21, 22)                                                 |                                                                                                                                                                                                                  |

Ngày hết hạn: 06/12/2028  
Cấp lần thứ: 01

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2023  
CỤC TRƯỞNG  
CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG  
Hà Tài Thắng

BỘ CÔNG THƯƠNG  
CỤC KỸ THUẬT AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN**  
Số hiệu: 860-24/BCT-KDV

Họ và tên: HUỖNH BÁ SAM MƠ  
Ngày sinh: 22/12/1998  
Số CCCD: 066098002564 Ngày cấp: 25/10/2022  
Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Phạm vi kiểm định: Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương (chi tiết tại mặt sau)

Ngày hết hạn: 08/11/2029  
Cấp lần thứ: 01

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2024  
CỤC TRƯỞNG  
CỤC AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP  
Đỗ Phương Dung

Phạm vi kiểm định: Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương, bao gồm các đối tượng kiểm định:

| TT | Đối tượng kiểm định                                                                                                                  | Ghi chú                              |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
| 1  | - Bồn chứa LPG<br>- Đường ống dẫn khí đốt có định bằng kim loại<br>- Hệ thống nạp/ Trạm nạp LPG<br>- Hệ thống cung cấp/ Trạm cấp LPG | Thuộc nhóm C Thông tư 09/2017/TT-BCT |
| 2  | - Chai chứa LPG                                                                                                                      | Thuộc nhóm D Thông tư 09/2017/TT-BCT |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐÀO TẠO  
KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐO LƯỜNG  
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHỨNG NHẬN**

Ông: HUỖNH BÁ SAM MƠ Sinh ngày: 22/12/1998  
CÔNG TY TNHH MTV KIỂM ĐỊNH MÁY XÂY DỰNG VIỆT NAM  
ĐÀ HOÀN THÀNH KHOA ĐÀO TẠO

**KIỂM ĐỊNH VIÊN ÁP KẾ LỖ XO**  
(Theo DLVN 08)  
Từ ngày 20 tháng 11 đến ngày 26 tháng 11 năm 2023, tại TP. Hồ Chí Minh  
Kết quả: Giỏi  
Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2023

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
Lê Minh Tâm

Số: 0715/29023/KĐV-TTĐT

BỘ XÂY DỰNG  
CỤC GIÁM ĐỊNH NHÀ NƯỚC  
VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

**CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN**

Run hành theo Quyết định số 369/QĐ-GD ngày 18/4/2023 của Cục trưởng Cục Giám định  
Mã số: KĐATXD - 25.0012

Họ và tên: Huỳnh Bá Sam Mơ  
Ngày sinh: 22/12/1998  
Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân: 066098002564  
Ngày cấp: 25/10/2022 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Ngày hết hạn: 10/4/2028  
Cấp lần thứ: 1

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2023  
CỤC TRƯỞNG  
CỤC GIÁM ĐỊNH NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG  
Phạm Minh Hà

**- TRẦN ĐẠI:****+ Kỹ sư Cơ khí****+ Kiểm định viên****+ Trên 15 năm kinh nghiệm**

HỘI LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI  
CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN**  
Số hiệu: 412/KDP-LĐTBXH

Họ và tên: Trần Đại Ngày sinh: 10/3/1988  
Địa chỉ: K447/20 Tôn Đức Thắng, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng  
Số CMND: 201553930 Ngày cấp: 12/5/2018 Nơi cấp: CA. TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0902.441.003 E-mail: dai.tran03@gmail.com

Phạm vi máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tại Mục I Phụ lục II Nghị định số 44/2016/NĐ-CP được thực hiện kiểm định:

| STT | Danh mục kiểm định<br>(Quy định tại mục I Danh mục máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, về sinh lao động ban hành kèm theo Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH) | Ghi chú                                                                                                                                                                                                          |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Nồi hơi và thiết bị chịu áp lực<br>(Các đối tượng có số thứ tự 1, 2, 4, 5)                                                                                                           | Kiểm định viên chỉ thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội được cấp tại chứng chỉ này. |
| 2   | Hệ thống các thiết bị chịu áp lực<br>(Các đối tượng có số thứ tự 3, 7, 8, 9)                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                  |

Ngày hết hạn: 06/7/2028.  
Cấp lần thứ: 04.

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2023

**CHỦ TRƯỞNG**  
CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG

**Ha Tài Thắng**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
HOÀN THÀNH KHÓA HUẤN LUYỆN NGƯỜI  
HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG

1. Họ và tên: Trần Đại  
2. Giới tính (nam/nữ): Nam  
3. Ngày, tháng, năm sinh: 1988  
4. Quốc tịch: Việt Nam  
5. Số CMND/ Căn cước/ hộ chiếu: 01553930  
ngày cấp: 12/05/2018 Nơi cấp: Đà Nẵng  
6. Chức vụ: Người Huấn luyện  
7. Trình độ chuyên môn: Đại học  
8. Đơn vị công tác: Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 2 (QUATEST2)  
9. Đã hoàn thành khóa huấn luyện người huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động được số chức từ ngày: 14/04/2021 đến ngày: 19/04/2021

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2021

**GIÁM ĐỐC**  
Nguyễn Thanh Hùng

Được quét bằng CamScanner

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

MANAGER  
CENTER OF INDUSTRIAL  
SAFETY REGISTRATION - ZONE III

has conferred  
**CERTIFICATE**

Upon: **TRAN DAI**  
Date of birth: **10/3/1988**  
Completed training program: **CRANE OPERATOR AND MANLIFT OPERATOR**  
Course duration: 15 days, from: 01/11 to 22/11/2023  
At: CENTER OF INDUSTRIAL SAFETY REGISTRATION - ZONE III

Da Nang, November 23, 2023  
MANAGER

Reg No: 01/QĐ.515.2023/CISR3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIÁM ĐỐC**  
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH  
KỸ THUẬT AN TOÀN KHU VỰC III

cấp  
**CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO**

Cho: **TRẦN ĐẠI** Giới tính: Nam  
Ngày sinh: **10/3/1988**  
Đã hoàn thành chương trình đào tạo: **VẬN HÀNH CÁN TRÚC ÔTÔ VÀ XE NÂNG NGƯỜI**  
Thời gian học: 15 ngày, từ ngày 01/11 đến 22/11/2023  
Tại: TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN KHU VỰC III

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 11 năm 2023

**GIÁM ĐỐC**  
**Trần Bá Thắng**

Số hiệu: 01/QĐ.515.2023/TKĐIII  
Số vào sổ cấp chứng chỉ: 4123

STAMEQ  
QUATEST 2

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG  
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 2  
DIRECTORATE FOR STANDARDIZATION, METROLOGY AND QUALITY  
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTRE 2

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
CERTIFICATE

**Trần Đại**

**TRUNG TÂM KỸ THUẬT**  
**TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 2**

Đã tham dự khóa đào tạo:  
**CHUYỂN ĐỔI PHIÊN BẢN MỚI**  
**TIÊU CHUẨN ISO/IEC 17025:2017**

Thời gian: ngày 21/12/2018  
Đà Nẵng, ngày 28 tháng 12 năm 2018

**GIÁM ĐỐC**  
NGUYỄN THỊ THU LAN

PHÓ GIÁM ĐỐC

Số (NE): 658/KT2-NS/2018

**- VÕ ĐÌNH THỌ:****+ Kỹ sư Xây dựng****+ Kiểm định viên****+ Trên 20 năm kinh nghiệm**

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI  
CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN**  
Số hiệu: 1297/KĐV-LDTBXH

Họ và tên: Võ Đình Thọ Ngày sinh: 05/6/1980.  
Địa chỉ: Phước Hiệp, Tuy Phước, Bình Định  
Số CCCD: 052080003289 ngày cấp 17/6/2022 nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.  
Điện thoại: 0923284568, Email: kiemdinhtic@gmail.com

Phạm vi máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tại Mục I Phụ lục Ib Nghị định số 44/2016/NĐ-CP được thực hiện kiểm định:

| STT | Đối tượng kiểm định<br>(Quy định tại mục I Danh mục máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động ban hành kèm theo Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH) | Ghi chú                                                                                                                                                                                                          |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Thiết bị nâng các loại (các đối tượng có số thứ tự từ 10 đến 12,14, từ 16 đến 19)                                                                                                     | Kiểm định viên chỉ thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội được cấp tại chứng chỉ này. |
| 2   | Thang máy, thang cuốn, băng tải chở người (các đối tượng có số thứ tự 21,22)                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                  |

Ngày hết hạn: 04/5/2029.  
Cấp lần thứ: 02.

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2025

**CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG**  
Hà Tĩnh

CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG  
TRUNG TÂM QUỐC GIA  
VỀ AN TOÀN - VỆ SINH LAO ĐỘNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2022

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
ĐÃ HOÀN THÀNH KHÓA HUẤN LUYỆN  
NGHIỆP VỤ KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG  
046/2022-NVKĐV

Họ và tên: *Võ Đình Thọ* Nam (Nữ): **Nam**  
Ngày sinh: **1980** Nơi sinh: **Bình Định**  
Quốc tịch: **Việt Nam** Số CMND/Hộ chiếu: **211721696**  
Đơn vị công tác: **Công Ty Cổ Phần Kiểm Định An Toàn Công Nghiệp Miền Nam**  
Chức vụ: **Kiểm định viên**

Đã hoàn thành khóa huấn luyện nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các đối tượng kiểm định:

| STT | Đối tượng kiểm định<br>(Theo quy định tại Mục I Các loại máy, thiết bị vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động kèm theo Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Nồi hơi và bình chịu áp lực (1,2,4,5,6)                                                                                                                                                                                             |
| 2   | Hệ thống đường ống chịu áp lực (3,7,8,9)                                                                                                                                                                                            |
| 3   | Thang máy, thang cuốn, băng tải, máy vận thăng (20,21,22)                                                                                                                                                                           |
| 4   | Thiết bị nâng các loại (10,11,12,14,16,17,18,19)                                                                                                                                                                                    |
| 5   |                                                                                                                                                                                                                                     |
| 6   |                                                                                                                                                                                                                                     |

Được tổ chức từ ngày 04 tháng 4 năm 2022 đến ngày 29 tháng 5 năm 2022.

**GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Thanh Hưng*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
HOÀN THÀNH KHÓA HUẤN LUYỆN NGƯỜI  
HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG

Số GCN: 093/2021

1. Họ và tên: **VÕ ĐÌNH THỌ**  
2. Giới tính (nam/nữ): **Nam**  
3. Ngày, tháng, năm sinh: **05/06/1980**  
4. Quốc Tịch: **Việt Nam**  
5. Số CMND/Căn cước/Hộ Chiếu: **211721696**  
ngày cấp: **28/05/2009** Nơi Cấp: **CA Bình Định**  
6. Chức vụ: **Giảng viên**  
7. Trình độ chuyên môn: **Kỹ Sư Xây Dựng Dân Dụng và Công Nghiệp**  
8. Đơn vị công tác:  
9. Đã hoàn thành khóa huấn luyện người huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động được tổ chức từ ngày 24/11/2021 đến ngày 29/11/2021

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2021

**GIÁM ĐỐC**  
*PHẠM GIA LƯỢNG*

**- TRẦN MẠNH HÙNG:**

- + Kỹ sư Cơ khí
- + Kiểm định viên
- + Trên 10 năm kinh nghiệm

| BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI<br>CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                     | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br><u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>                                                                                                                                         |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                                                                                                               |                                                                                                                                                     | <b>CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN</b>                                                                                                                                                                                  |  |
|                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                     | Số hiệu: 1054/KĐV-LĐTBXH                                                                                                                                                                                         |  |
|                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                     | - Họ và tên: Trần Mạnh Hùng Ngày sinh: 23/4/1988                                                                                                                                                                 |  |
|                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                     | - Địa chỉ: Xã Tam Anh Nam, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam                                                                                                                                                       |  |
|                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                     | - Số CMND: 205264189; Ngày cấp: 06/01/2018; Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Nam                                                                                                                                      |  |
|                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                     | - Điện thoại: 023.66.55.77.11 Email: Kiemdinh@vinasaf.com                                                                                                                                                        |  |
| - Phạm vi máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định tại Mục I Phụ lục Ib Nghị định số 44/2016/NĐ-CP được thực hiện kiểm định: |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                  |  |
| STT                                                                                                                                                                                                                            | Đối tượng kiểm định<br>(theo Danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động quy định tại Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH) | Ghi chú                                                                                                                                                                                                          |  |
| 1                                                                                                                                                                                                                              | Nồi hơi và thiết bị chịu áp lực<br>(Các đối tượng có số thứ tự 1, 2, 4, 5, 6)                                                                       | Kiểm định viên chỉ thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội được cấp tại chứng chỉ này. |  |
| 2                                                                                                                                                                                                                              | Hệ thống các thiết bị chịu áp lực<br>(Các đối tượng có số thứ tự 3, 7, 8, 9)                                                                        |                                                                                                                                                                                                                  |  |
| 3                                                                                                                                                                                                                              | Thiết bị nâng các loại<br>(Các đối tượng có số thứ tự từ 10 đến 12, 14, từ 16 đến 19)                                                               |                                                                                                                                                                                                                  |  |
| 4                                                                                                                                                                                                                              | Thang máy, thang cuốn, băng tải chở người, máy vận thăng<br>(Các đối tượng có số thứ tự 20, 21, 22)                                                 |                                                                                                                                                                                                                  |  |
| Ngày hết hạn: 15/6/2026.<br>Cấp lần thứ: 02./                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                  |  |
| <br>Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2022<br><b>CỤC TRƯỞNG</b><br><b>CỤC</b><br><b>AN TOÀN</b><br><b>LAO ĐỘNG</b><br>Hà Tấn Thắng               |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                  |  |

**- TRẦN THANH SƠN:**

- + Ths. Cơ Khí
- + Kiểm định viên
- + Trên 05 năm kinh nghiệm

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**  
**CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH VIÊN**  
Số hiệu: 1264/KĐV-LĐTĐBXH



- Họ và tên: Trần Thanh Sơn Ngày sinh: 12/06/1997  
- Địa chỉ: Thôn Bàn Nam, xã Duy Châu, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam  
- Số CCCD: 049097014611 Ngày cấp: 09/03/2023

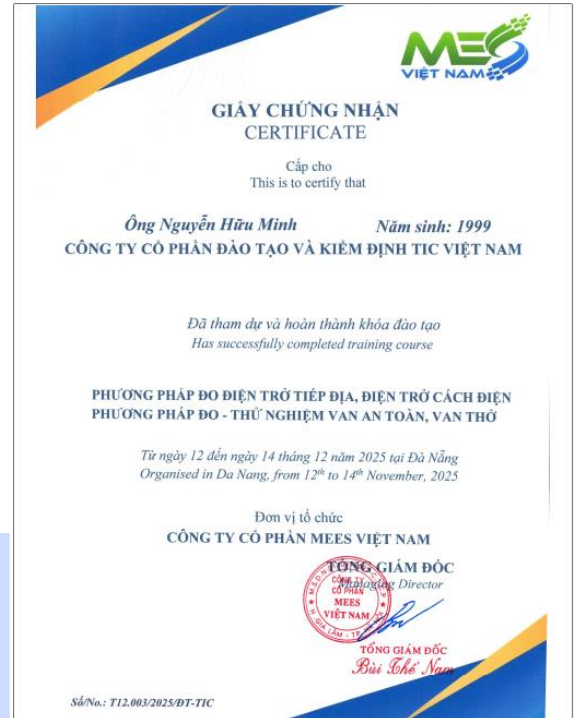
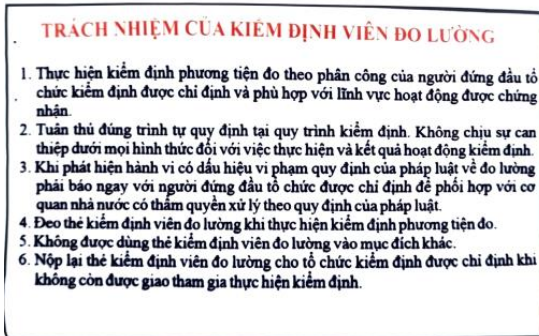
- Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH  
- Điện thoại: 0783.226.654 Email: thanhsonck49@gmail.com  
- Phạm vi máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tại Mục I Phụ lục Ib Nghị định số 44/2016/NĐ-CP được thực hiện kiểm định:

| STT | Đối tượng kiểm định<br>(theo Danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động quy định tại Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH) | Ghi chú                                                                                                                                                                                                          |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Nồi hơi và thiết bị chịu áp lực<br>(Các đối tượng có số thứ tự 1, 2, 4, 5)                                                                          | Kiểm định viên chỉ thực hiện kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội được cấp tại chứng chỉ này. |
| 2   | Hệ thống các thiết bị chịu áp lực<br>(Các đối tượng có số thứ tự 3, 7, 8, 9)                                                                        |                                                                                                                                                                                                                  |
| 3   | Thiết bị nâng các loại<br>(Các đối tượng có số thứ tự từ 10 đến 12, 14, từ 16 đến 19)                                                               |                                                                                                                                                                                                                  |
| 4   | Thang máy, thang cuốn, băng tải chở người, máy vận thăng<br>(Các đối tượng có số thứ tự 20, 21, 22)                                                 |                                                                                                                                                                                                                  |

Ngày hết hạn: 18/10/2028.  
Cấp lần thứ: 01.

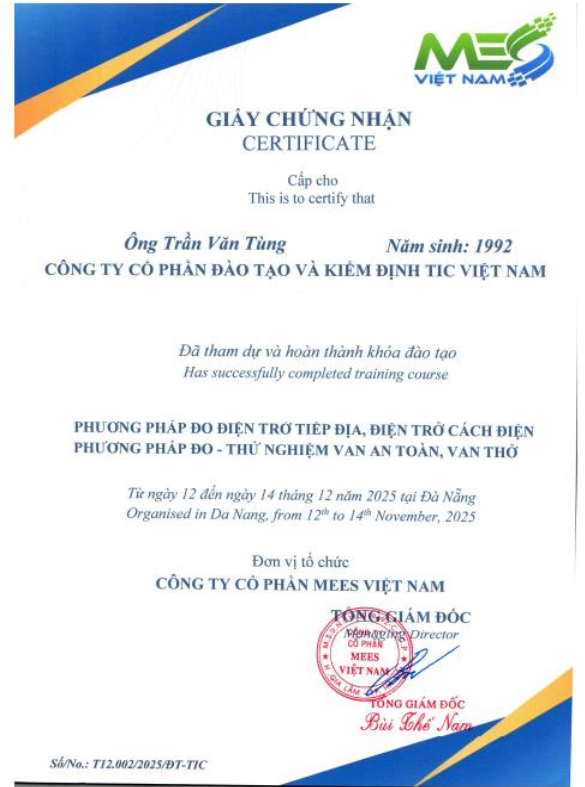
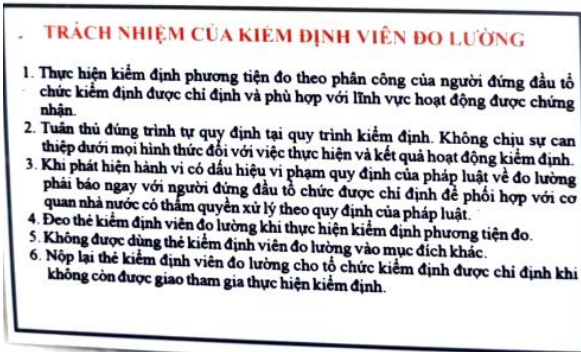
Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2023

**CỤC TRƯỞNG**  
**CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG**  
Hà Tấn Thắng

**- NGUYỄN HỮU MINH:****+ Kỹ sư Kỹ thuật Điện – Điện tử****+ Kiểm định viên****+ Trên 03 năm kinh nghiệm**

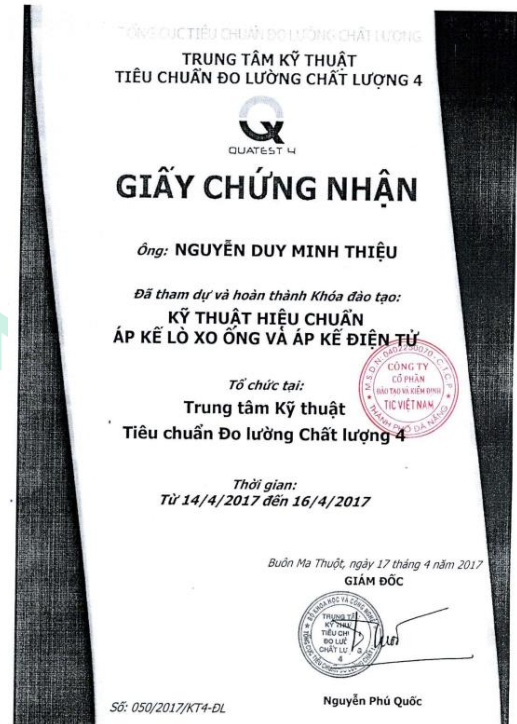
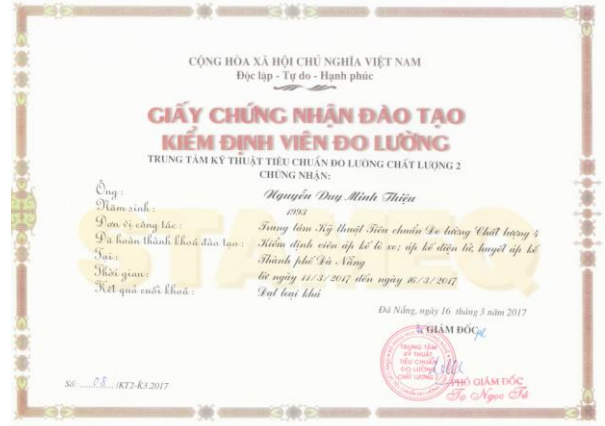
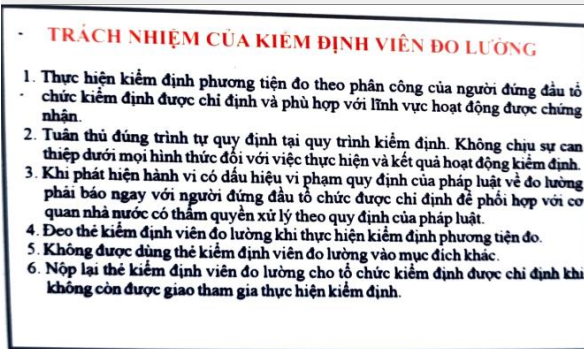
**- TRẦN VĂN TÙNG:**

- + Kỹ sư Kinh tế Xây dựng
- + Kiểm định viên
- + Trên 10 năm kinh nghiệm



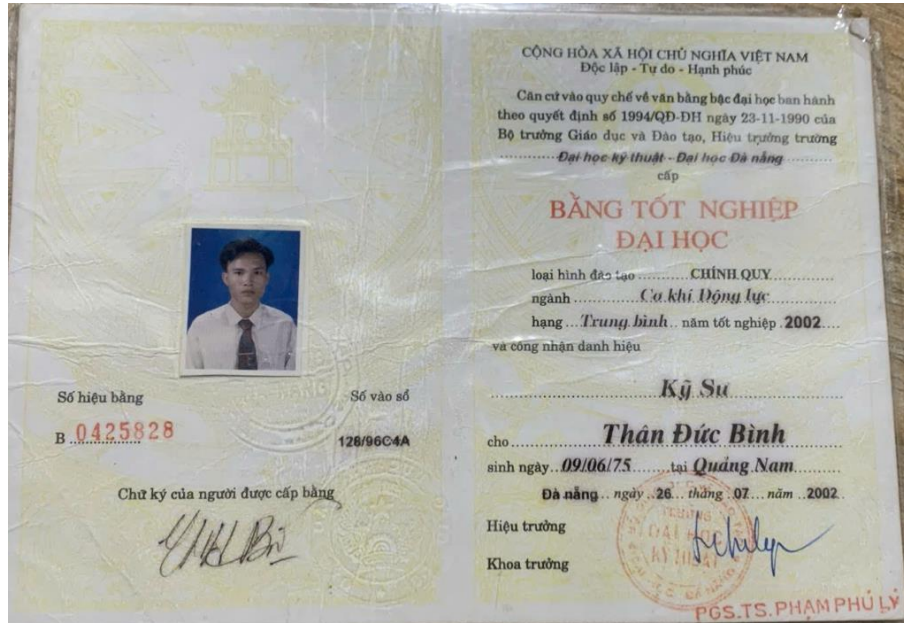
**- NGUYỄN DUY MINH THIỆU:**

- + Kỹ sư Xây dựng công trình thủy**
- + Kiểm định viên**
- + Trên 15 năm kinh nghiệm**



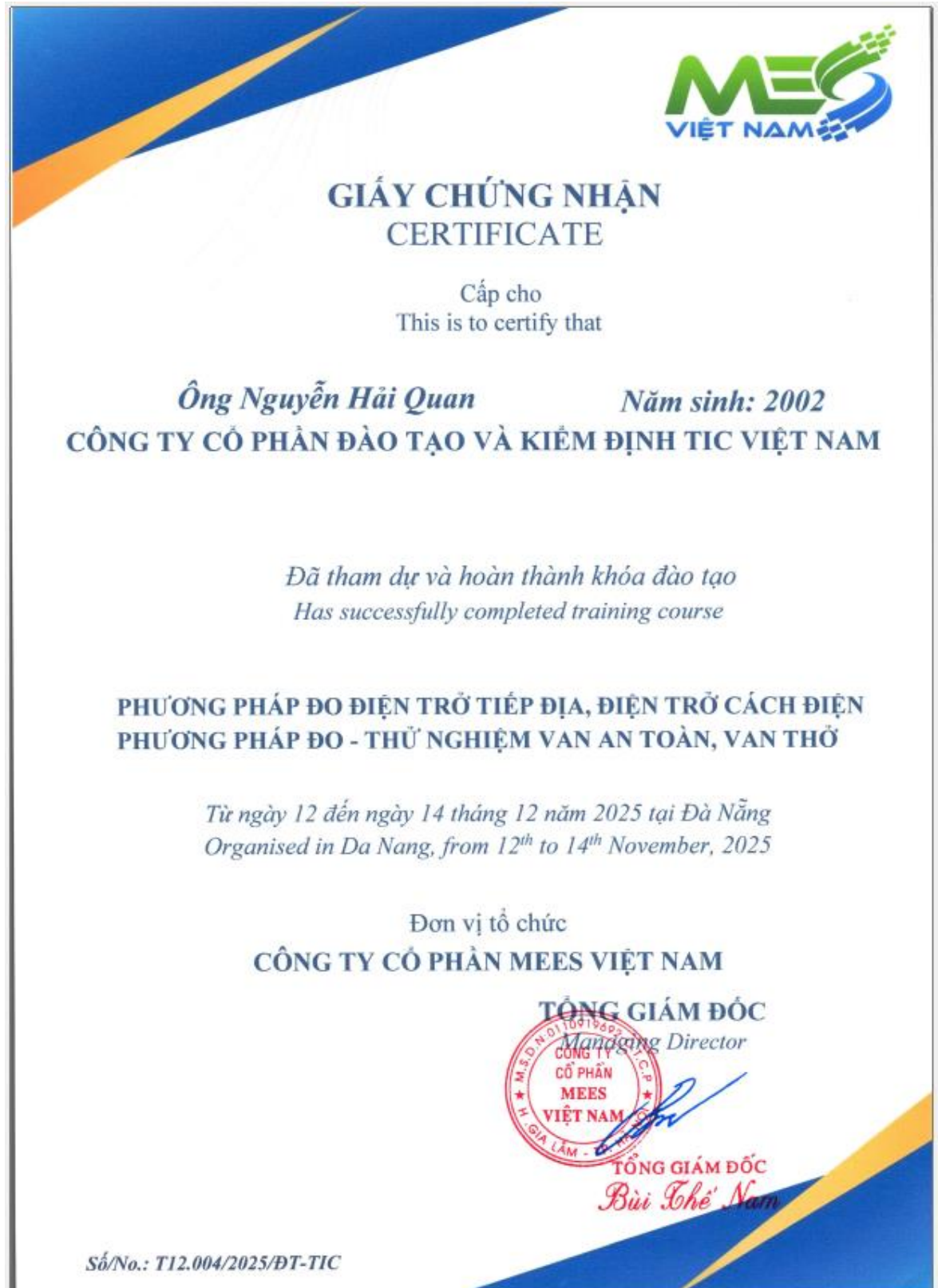
**- THÂN ĐỨC BÌNH:**

- + Kỹ sư Cơ khí
- + Kỹ thuật viên
- + Trên 20 năm kinh nghiệm



**- NGUYỄN HẢI QUAN:**

- + Kỹ sư Cơ khí động lực
- + Kỹ thuật viên
- + Trên 02 năm kinh nghiệm



## 5.2. Năng lực về thiết bị và công nghệ

**TIC VIỆT NAM** đầu tư trang bị đầy đủ các máy móc thiết bị kỹ thuật hiện đại được nhập khẩu từ các nước phát triển như Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản,... Bên cạnh đó đội ngũ kỹ sư, kiểm định viên của chúng tôi luôn luôn tìm hiểu, sáng kiến, cải tiến các trang thiết bị nhằm không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ cho khách hàng.



Máy siêu âm môi hàn  
USM35



Máy siêu âm chiều dày  
kim loại





Bơm áp lực



Bơm áp lực



Cân điện tử



Máy dò ga



Bàn tạo áp



Lực kế



**Máy đo điện trở tiếp đất**



**Máy đo điện trở cách điện**



**Ampe kìm**



**Máy đo mạch vòng**



**Máy đo khoảng cách**



**Panme**



**Thước cặp**



**Thước cuộn**



**Máy đo tốc độ vòng quay**



**Dưỡng đo khe hở**



**Bộ quả cân chuẩn M1  
(1 kg – 20 kg)**



**Cân lực 15 tấn**



**Bộ áp kế chuẩn**



**Máy đo nhiệt độ**



**Thiết bị kiểm tra không phá hủy bằng  
phương pháp từ tính**



**Máy kinh vĩ**



Máy siêu âm chiều dày



Xy lanh thử tải 150 tấn



Khung chất tải và tải thử 150 tấn



**5.3. Năng lực về pháp lý**

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

**Mã số doanh nghiệp: 0402250070**  
Đăng ký lần đầu: ngày 27 tháng 09 năm 2024

**1. Tên công ty**  
Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ KIỂM ĐỊNH  
TIC VIỆT NAM  
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TIC VIETNAM TRAINING AND  
INSPECTION JOINT STOCK COMPANY  
Tên công ty viết tắt: TIC VIETNAM JSC

**2. Địa chỉ trụ sở chính**  
Số 06 Ngô Tử Hạ, Phường Hoà An, Quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam  
Điện thoại: 0905172434 - 0924648678 Fax:  
Email: tic.kiemdinh@gmail.com Website:

**3. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 đồng.**  
Bằng chữ: Một tỷ đồng  
Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng  
Tổng số cổ phần: 100.000

**4. Người đại diện theo pháp luật của công ty**  
\* Họ và tên: ĐÀO THANH PHƯƠNG Giới tính: Nam  
Chức danh: Giám đốc  
Sinh ngày: 01/07/1979 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 049079015855  
Ngày cấp: 22/12/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật  
tự xã hội  
Địa chỉ thường trú: Tổ 68, Phường Hoà Minh, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng,  
Việt Nam  
Địa chỉ liên lạc: Tổ 68, Phường Hoà Minh, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng,  
Việt Nam

**TRƯỞNG PHÒNG**  
  
**Phạm Thị Mai Vân**

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: *171* /QĐ-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH****Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật  
an toàn lao động****BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

Căn cứ Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ kết quả thẩm định điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với Công ty cổ phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam;

Theo đề nghị của Cục An toàn lao động.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho Công ty cổ phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam.

1. Địa chỉ: Số 06 Ngô Tử Hạ, phường An Hòa, quận Cẩm Lệ, tp Đà Nẵng.
2. Phạm vi thực hiện kiểm định được cấp (*chi tiết tại phụ lục kèm theo*).
3. Mã số đăng ký chứng nhận: 232/GCN-KĐ.
4. Giấy chứng nhận có hiệu lực 05 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

2

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Công ty cổ phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam có trách nhiệm duy trì điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định và tuân thủ các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

**Điều 3.** Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục An toàn lao động, Giám Công ty cổ phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Sở LĐTBXH Tp Đà Nẵng;
- Lưu: VT, Cục ATLĐ (03 bản).

TUQ. BỘ TRƯỞNG  
CỤC TRƯỞNG CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG



Hà Tất Thắng

3

**PHỤ LỤC  
PHẠM VI THỰC HIỆN KIỂM ĐỊNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 471/QĐ-LĐTBXH ngày 24 tháng 07 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

| STT | Tên đối tượng kiểm định<br>(theo danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động ban hành kèm theo Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH)                                                                                                                                                 | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1.  | Nồi hơi các loại (bao gồm cả bộ quá nhiệt và bộ hâm nước) có áp suất làm việc định mức của hơi trên 0,7 bar; nồi đun nước nóng có nhiệt độ môi chất trên 115°C.                                                                                                                                              |         |
| 2.  | Nồi gia nhiệt dầu.                                                                                                                                                                                                                                                                                           |         |
| 3.  | Hệ thống đường ống dẫn hơi nước, nước nóng cấp I và II có đường kính ngoài từ 51mm trở lên, các đường ống dẫn cấp III và cấp IV có đường kính ngoài từ 76mm D trở lên theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6158:1996 và TCVN 6159:1996.                                                               |         |
| 4.  | Các bình chịu áp lực có áp suất làm việc định mức cao hơn 0,7 bar (không kể áp suất thủy tĩnh) theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8366:2010 và các bình chịu áp lực có áp suất làm việc định mức trên 210 bar.                                                                                      |         |
| 5.  | Bồn, bể (xi téc), thùng dùng để chứa, chuyên chở khí hoá lỏng, khí thiên nhiên nén hoặc các chất lỏng có áp suất làm việc cao hơn 0,7 bar hoặc chất lỏng hay chất rắn dạng bột không có áp suất nhưng khi tháo ra dùng khí có áp suất cao hơn 0,7 bar theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8366:2010. |         |
| 6.  | Hệ thống cung cấp, hệ thống điều chế, hệ thống nạp khí nén, khí hóa lỏng, khí hòa tan.                                                                                                                                                                                                                       |         |
| 7.  | Hệ thống đường ống dẫn khí y tế, hệ thống đường ống dẫn khí nén, khí hóa lỏng, khí hòa tan                                                                                                                                                                                                                   |         |
| 8.  | Hệ thống lạnh theo phân loại tại TCVN 6739: 2015 bao gồm: Sử dụng môi chất lạnh nhóm A3, B2L, B2, B3; Sử dụng môi chất lạnh nhóm A2 có lượng nạp vào hệ thống từ 1,5kg trở lên; Sử dụng môi chất lạnh nhóm A1, A2L, B1 có lượng nạp vào hệ thống từ 05kg trở lên.                                            |         |
| 9.  | Cần trục.                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |         |
| 10. | Cầu trục.                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |         |
| 11. | Cổng trục, bán cổng trục.                                                                                                                                                                                                                                                                                    |         |
| 12. | Pa lăng điện; Palăng kéo tay có tải trọng nặng từ 1.000kg trở lên.                                                                                                                                                                                                                                           |         |
| 13. | Tời điện dùng để nâng tải, kéo tải theo phương nghiêng; bản                                                                                                                                                                                                                                                  |         |

4

|     |                                                                                                                                               |  |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|     | nâng; sàn nâng; sàn nâng dùng để nâng người làm việc trên cao; tời nâng người làm việc trên cao.                                              |  |
| 14. | Tời tay có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên.                                                                                                 |  |
| 15. | Xe nâng hàng dùng động cơ có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên.                                                                               |  |
| 16. | Xe nâng người: Xe nâng người tự hành, xe nâng người sử dụng cơ cấu truyền động thủy lực, xích truyền động bằng tay nâng người lên cao quá 2m. |  |
| 17. | Thang máy các loại.                                                                                                                           |  |
| 18. | Thang cuốn; băng tải chở người.                                                                                                               |  |

✗

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**      **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



## **GIẤY CHỨNG NHẬN**

*(Cấp theo Quyết định số 171 /QĐ-BLĐTBXH ngày 24 tháng 01 năm 2025  
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

### **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ KIỂM ĐỊNH TIC VIỆT NAM**

Địa chỉ: Số 06 Ngô Tử Hạ, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, Tp Đà Nẵng;

Mã số đăng ký chứng nhận: 232 /GCN-KĐ

### **ĐƯỢC CHỨNG NHẬN CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG**

#### **PHẠM VI KIỂM ĐỊNH ĐƯỢC CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN:**

*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 171 /QĐ-BLĐTBXH ngày 24  
tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.*

Ngày cấp: 24 tháng 01 năm 2025.

Ngày hết hiệu lực: 24 tháng 01 năm 2030.

Cấp lần thứ: 01./

**TUQ. BỘ TRƯỞNG  
CỤC TRƯỞNG CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG**



**Hà Tấn Thắng**

*Đơn vị phải tuân thủ quy định của pháp luật, duy trì các điều kiện kinh doanh và chịu  
trách nhiệm trong quá trình hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.*

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 230 /GCN-SKHCN

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 01 năm 2026

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ  
CUNG CẤP DỊCH VỤ KIỂM ĐỊNH, HIỆU CHUẨN, THỬ NGHIỆM  
PHƯƠNG TIỆN ĐO, CHUẨN ĐO LƯỜNG**

*Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;*

*Căn cứ Nghị định 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 07 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng;*

*Căn cứ Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ủy quyền thực hiện một số nội dung nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường chất lượng, khoa học và công nghệ;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng chứng nhận:*

**1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam.**

Địa chỉ: 06 Ngô Tử Hạ, Phường An Khê, Thành phố Đà Nẵng.

Điện thoại: 0587.781.781; Email: tic.kiemdinh@gmail.com.

Đã đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đối với lĩnh vực hoạt động tại Phụ lục kèm theo.

Địa điểm thực hiện hoạt động:

- Tại địa chỉ trụ sở chính: 06 Ngô Tử Hạ, Phường An Khê, Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: 0587.781.781; Email: tic.kiemdinh@gmail.com;

- Địa điểm kinh doanh Công ty Cổ Phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam, địa chỉ: 103 Nguyễn Thúc, Phường Hòa Khánh, Thành phố Đà Nẵng.

Điện thoại: 0587.781.781; Email: tic.kiemdinh@gmail.com;

- Tại hiện trường.

**2. Số đăng ký: ĐK 670.**

**3. Giấy chứng nhận đăng ký được cấp: Lần đầu./.**

**Nơi nhận:**

- Công ty CP Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam;
- UBND thành phố (để b/cáo);
- Ủy ban TCDLCL Quốc gia (để b/cáo);
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- Lưu: VT, TĐC.Hải.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lê Thủy Trinh**

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **65** /QĐ-SKHCN

Đà Nẵng, ngày **23** tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc chứng nhận chuẩn đo lường**

**GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

*Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 07 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng;*

*Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ủy quyền thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chứng nhận chuẩn đo lường để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 cho Công ty Cổ phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam (địa chỉ trụ sở chính: Số 06 Ngõ Tứ Hạ, Phường An Khê, Thành phố Đà Nẵng; ĐT: 0587.781.781) tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Công ty Cổ phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam chịu trách nhiệm duy trì, bảo quản, sử dụng các chuẩn đo lường ghi tại Điều 1 theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký.

2

**Điều 4.** Trưởng phòng Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Giám đốc Công ty Cổ phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- UBND thành phố Đà Nẵng (để b/cáo);
- Ủy ban TCĐLCL Quốc gia (để b/cáo);
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- Lưu: VT, TĐC.Hải.



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Thủy Trinh**



Phụ lục

**DANH SÁCH CHUẨN ĐO LƯỜNG ĐƯỢC CHỨNG NHẬN ĐỂ KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN ĐO NHÓM 2  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ KIỂM ĐỊNH TIC VIỆT NAM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 65 /QĐ-SKHCN ngày 23 tháng 01 năm 2026  
của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng)

| TT | Tên chuẩn           | Số/năm sản xuất/hãng sản xuất/nước sản xuất                                           | Ký hiệu/kiểu/đặc tính kỹ thuật đo lường chính                                   | Ghi chú |
|----|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01 | Áp kế chuẩn hiện số | - Số SX: 2512100;<br>- Năm SX: 2025;<br>- Hãng SX: AILEIKE;<br>- Nước SX: Trung Quốc. | - Kiểu: ALKC400D;<br>- Phạm vi đo: (-100÷100) kPa,<br>- Độ chính xác: 0,05 %FS. | Lần đầu |
| 02 | Áp kế chuẩn hiện số | - Số SX: 2512101;<br>- Năm SX: 2025;<br>- Hãng SX: AILEIKE;<br>- Nước SX: Trung Quốc  | - Kiểu: ALKC400D;<br>- Phạm vi đo: (0÷1,6) MPa;<br>- Độ chính xác: 0,05 %FS.    | Lần đầu |
| 03 | Áp kế chuẩn hiện số | - Số SX: 2512102;<br>- Năm SX: 2025;<br>- Hãng SX: AILEIKE;<br>- Nước SX: Trung Quốc. | - Kiểu: ALKC400D;<br>- Phạm vi đo: (0 ÷ 6) MPa;<br>- Độ chính xác: 0,05 %FS.    | Lần đầu |
| 04 | Áp kế chuẩn hiện số | - Số SX: 2512103;<br>- Năm SX: 2025;<br>- Hãng SX: AILEIKE;<br>- Nước SX: Trung Quốc. | - Kiểu: ALKC400D;<br>- Phạm vi đo: (0 ÷ 20) MPa;<br>- Độ chính xác: 0,05 %FS.   | Lần đầu |
| 05 | Áp kế chuẩn hiện số | - Số SX: 2512104;<br>- Năm SX: 2025;<br>- Hãng SX: AILEIKE;<br>- Nước SX: Trung Quốc. | - Kiểu: ALKC400D;<br>- Phạm vi đo: (0 ÷ 60) MPa;<br>- Độ chính xác: 0,05 %FS.   | Lần đầu |



UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 66 /QĐ-SKHCN

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường**

**GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

*Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 07 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng;*

*Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ủy quyền thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường cho các cá nhân thuộc Công ty Cổ phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam (địa chỉ trụ sở chính: Số 06 Ngô Tử Hạ, Phường An Khê, Thành phố Đà Nẵng; ĐT: 0587.781.781) có tên tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Giám đốc Công

2

ty Cổ phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam và các cá nhân có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND thành phố Đà Nẵng (để b/cáo);
- Ủy ban TCDLCL Quốc gia (để b/cáo);
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- Lưu: VT, TĐC.Hải.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC****Lê Thủy Trinh**

**Phụ lục**  
**DANH SÁCH KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐO LƯỜNG ĐƯỢC CHỨNG NHẬN, CẤP THẺ**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠO TẠO VÀ KIỂM ĐỊNH TIC VIỆT NAM**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 66 /QĐ-SKHCN ngày 23 tháng 01 năm 2026  
của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng)

| TT | Họ và tên             | Năm sinh | Lĩnh vực kiểm định                 | Số hiệu KDV | Ghi chú             |
|----|-----------------------|----------|------------------------------------|-------------|---------------------|
| 01 | Đào Thanh Phương      | 1979     | - Áp kế lò xo.                     | 0126-48     | Chứng nhận, cấp thẻ |
| 02 | Nguyễn Hữu Minh       | 1999     | - Áp kế lò xo.                     | 0127-48     | Chứng nhận, cấp thẻ |
| 03 | Trần Văn Tùng         | 1992     | - Áp kế lò xo.                     | 0128-48     | Chứng nhận, cấp thẻ |
| 04 | Nguyễn Duy Minh Thiệu | 1993     | - Áp kế lò xo;<br>- Áp kế điện tử. | 0129-48     | Chứng nhận, cấp thẻ |

**TIC**  
**VIET NAM**

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
ỦY BAN TIÊU CHUẨN  
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 647 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2026

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc chỉ định tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm  
phương tiện đo, chuẩn đo lường**

### **CHỦ TỊCH**

### **ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA**

*Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ và Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia; Quyết định số 367/QĐ-BKHCN ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bổ sung nội dung tại một số điều của Quyết định số 163/QĐ-BKHCN ngày 03/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia; Quyết định số 1120/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung khoản 13 Điều 2 của Quyết định số 163/QĐ-BKHCN ngày 03/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;*

*Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Đo lường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chi định Công ty Cổ phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam (địa chỉ trụ sở chính: Số 06 Ngô Tử Hạ, phường An Khê, thành phố Đà Nẵng; Điện thoại: 0587781781) thực hiện hoạt động kiểm định phương tiện đo đối với lĩnh vực hoạt động ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Địa điểm thực hiện hoạt động:

- + Tại số 06 Ngô Tử Hạ, phường An Khê, thành phố Đà Nẵng;
- + Tại số 103 Nguyễn Thúc, phường Hòa Khánh, thành phố Đà Nẵng;
- + Tại hiện trường.

**Điều 3.** Trong hoạt động kiểm định phương tiện đo được chi định, Công ty Cổ phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam được mang ký hiệu N534.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ban hành.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng, Trưởng ban Ban Đo lường, Giám đốc Công ty Cổ phần Đào tạo và Kiểm định TIC Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Chủ tịch Nguyễn Nam Hải (để b/c);
- Phó Chủ tịch Trần Hậu Ngọc;
- Sở KH và CN thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: VT, DL.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

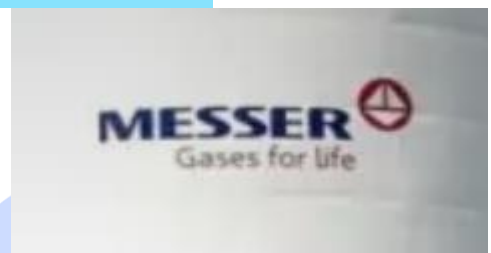


**Trần Hậu Ngọc**

**Phụ lục**  
**LĨNH VỰC KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN ĐO CỦA**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ KIỂM ĐỊNH TIC VIỆT NAM**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TĐC ngày tháng năm 2026*  
*của Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia)*

| TT | Tên phương tiện đo | Phạm vi đo          | Cấp/độ chính xác | Chế độ kiểm định                        | Ghi chú |
|----|--------------------|---------------------|------------------|-----------------------------------------|---------|
| 1. | Áp kế lò xo        | $(-1 \div 600)$ bar | đến 1 %          | Ban đầu,<br>định kỳ,<br>sau sửa<br>chữa |         |
| 2. | Áp kế điện tử      | $(-1 \div 600)$ bar | đến 1 %          |                                         |         |



**MỘT SỐ ĐƠN VỊ TIÊU BIỂU ĐÃ THỰC HIỆN****THACO****EVN****KIM LONG MOTOR****VIET NAM**

# THANK YOU!